

Nội dung sâu đậm và đầy tâm huyết trong cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Ngày nhận bài: 10/06/2022 | Ngày phản biện: 10/06/2022 | Ngày xuất bản: 13/06/2022

Tác giả: Dương Trung Ý (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Cuốn sách “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề cập đến những vấn đề lý luận và thực tiễn sâu rộng trên nhiều lĩnh vực. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh là một nội dung được đề cập rất đậm nét, sâu sắc, toàn diện và đầy tâm huyết trong nhiều bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư.

1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt, nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng Việt Nam

Đây là nội dung quan trọng được Tổng Bí thư đề cập nhiều lần khi nói đến vai trò, trách nhiệm lãnh đạo cách mạng của Đảng và tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta”, Tổng Bí thư nhấn mạnh, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng XHCN. Với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đạt được qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, có thể khẳng định “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽¹⁾. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên CNXH của chúng ta là đúng đắn, phù hợp quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam, xu thế phát triển của thời đại. Vì thế, chúng ta phải “đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa”⁽²⁾.

Trong bài viết nhân kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3.2.1930 - 3.2.2019), Tổng Bí thư đã đánh giá sự nỗ lực của toàn Đảng và kết quả công tác xây dựng Đảng từ sau Đại hội XII của Đảng. Đồng thời, Tổng Bí thư cũng chỉ rõ, công tác xây dựng Đảng vẫn còn rất nhiều việc phải làm, nhất là việc đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, xa dân... Bên cạnh đó, các thế lực thù địch vẫn đang tìm mọi cách phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta; chúng ra sức xuyên tạc, vu cáo Đảng, Nhà nước ta, đánh thẳng vào hệ tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng, kích động, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân, hòng làm tan rã Đảng ta, chế độ ta từ gốc, từ bên trong, hết sức thâm độc và nguy hiểm.

Để chăm lo thế nước, vun đắp lòng dân, xây dựng Đảng xứng đáng là “đứa con nòi” của dân tộc, “là người lãnh đạo và người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”, dẫn dắt công cuộc đổi mới tiếp tục tiến lên, Tổng Bí thư nhấn mạnh “Đảng ta phải ra sức đẩy mạnh việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, làm tròn trách nhiệm là đội tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới”⁽³⁾. Trong Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, Tổng Bí thư chỉ rõ: “Phương hướng chung của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay là phải tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, giữ vững và tăng cường bản chất cách mạng và tính tiên phong của Đảng, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ, đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng cường mối liên hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, bảo đảm cho Đảng đủ sức lãnh đạo sự nghiệp của đất nước không ngừng phát triển”⁽⁴⁾. Phải tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng với tinh thần tích cực và kiên quyết, mạnh mẽ, nhằm tạo ra một bước chuyển biến rõ rệt hơn nữa trên các mặt, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái, củng cố sự kiên định về mục tiêu, lý tưởng cách mạng; tăng cường sự thống nhất ý chí và hành động; củng cố tổ chức chặt chẽ; tăng cường mối liên hệ mật thiết với nhân dân; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, coi đây là vấn đề sống còn của Đảng ta, chế độ ta.

2. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của Đảng

Đây là vấn đề có tính nguyên tắc hàng đầu của Đảng, mọi biểu hiện xem nhẹ xây dựng Đảng về chính trị là biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Vấn đề quan trọng trước hết trong xây dựng Đảng về chính trị là khẳng định vị trí, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Trong Diễn văn Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng, Tổng Bí thư khẳng định: “Thực tiễn phong phú, sinh động của cách mạng Việt Nam trong 90 năm qua đã chứng tỏ, sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng, lập nên nhiều kỳ tích trên đất nước Việt Nam. Mặt khác, thông qua quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta được tôi luyện và ngày càng trưởng thành, xứng đáng với vai trò và sứ mệnh lãnh đạo cách mạng và sự tin cậy, kỳ vọng của nhân dân”⁽⁵⁾. Thực tiễn đó khẳng định một chân lý: “Ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”⁽⁶⁾.

Cùng với khẳng định vị trí, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, vấn đề hết sức quan trọng trong xây dựng Đảng về chính trị được Tổng Bí thư nhấn mạnh nhiều lần, đó là phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư chỉ rõ: “Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”⁽⁷⁾.

Tổng Bí thư nhấn mạnh, đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động. Đảng “phải luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động”⁽⁸⁾. Tổng Bí thư cũng chỉ rõ, trong điều kiện Đảng ta là đảng cầm quyền, hoạt động trong môi trường phát triển kinh tế thị trường,

hội nhập quốc tế; cán bộ, đảng viên giữ nhiều trọng trách, hằng ngày, hằng giờ tiếp xúc với hàng và tiền, gắn liền với lợi ích cá nhân, đối mặt với bao cám dỗ, với mặt trái của cơ chế thị trường, chúng ta càng phải chăm lo giữ vững bản chất cách mạng và tính tiên phong của Đảng. Nếu không nhận thức sâu sắc điều này, nếu cán bộ, đảng viên không kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng, không vững vàng về tư tưởng, bản lĩnh chính trị thì rất dễ bị thoái hóa, biến chất.

Cùng với tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, đòi hỏi Đảng phải đồng thời nâng cao trình độ trí tuệ, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và năng lực cầm quyền của Đảng. Nếu có bản lĩnh chính trị nhưng không có trình độ trí tuệ, không có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, thiếu sức chiến đấu thì Đảng không có sức mạnh thực lực. Vì vậy, Tổng Bí thư chỉ rõ phải tiếp tục nâng cao bản lĩnh, trình độ, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, cầm quyền trong hoạch định và thực hiện đường lối, chính sách, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu hướng phát triển của thời đại. Kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai thực hiện đúng đắn, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, khắc phục sự yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Để nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đòi hỏi Đảng phải vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, "cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống"⁽⁹⁾. Tổng Bí thư chỉ rõ, đi lên theo định hướng XHCN là một quá trình không ngừng củng cố, tăng cường, phát huy các nhân tố XHCN để các nhân tố đó ngày càng chi phối, áp đảo và chiến thắng. Thành công hay thất bại là phụ thuộc trước hết vào sự đúng đắn của đường lối, trình độ tổ chức, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

3. Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, nâng tầm tư duy lý luận, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận, phục vụ hoạch định đường lối, chính sách xây dựng, phát triển đất nước

Cùng với tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, Tổng Bí thư nhấn mạnh, Đảng phải hết sức coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng mà nội dung cơ bản, nền tảng, đó là phải thấm nhuần, kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; kiên định đường lối đổi mới, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử và cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Vấn đề cốt lõi của xây dựng Đảng về tư tưởng được Tổng Bí thư nhấn mạnh chính là xây dựng cơ sở lý luận khoa học và cách mạng của Đảng, như V.I.Lênin đã nhấn mạnh: "Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng"⁽¹⁰⁾. "Chỉ đảng nào được một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong"⁽¹¹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng muốn vững mạnh thì phải "có chủ nghĩa làm cốt", trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. "Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam"⁽¹²⁾.

Theo nhận định của Tổng Bí thư, mặc dù đất nước ta đã qua 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng ta đã qua 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, song hiện vẫn còn không ít vấn đề lý luận, thực tiễn chưa được luận giải thấu đáo và làm sáng tỏ. Bên cạnh đó, có thêm những vấn đề mới mà thực tiễn phát triển của thế giới, nhất là của Việt Nam đặt ra cần được nghiên cứu, tổng kết để góp phần phát triển, hoàn thiện đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, làm cơ sở tăng cường sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động. Chính vì vậy, Tổng Bí thư nhấn mạnh yêu cầu quán triệt quan điểm của Đại hội XIII của Đảng "Nâng tầm tư duy lý luận của Đảng, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước"⁽¹³⁾.

Xuất phát từ thực trạng và những yêu cầu của công tác tư tưởng, lý luận, Tổng Bí thư đã chỉ rõ, cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa yêu cầu của công tác lý luận trong thời kỳ mới. Bối cảnh quốc tế và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước trong thời kỳ mới đòi hỏi Đảng ta phải tiếp tục đổi mới tư duy phát triển trên cơ sở phát huy tiềm năng, vị thế, điều kiện thực tiễn của chúng ta, phù hợp với xu thế phát triển của thế giới. Do vậy, “không thể để kéo dài tình trạng còn lạc hậu của lý luận so với sự vận động và đòi hỏi của thực tiễn. Lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn”, “phải có tầm nhìn vượt trước”⁽¹⁴⁾. Tổng Bí thư nhấn mạnh, phải tạo được những bước đột phá về lý luận phát triển, khai thông những điểm nghẽn về tư duy, nhận thức, quan điểm phục vụ cho việc hoàn thiện thể chế, xây dựng đường lối, chủ trương, định hướng, chính sách phát triển; khơi dậy khát vọng và phát huy ý chí, quyết tâm vươn lên của cả dân tộc; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Tổng Bí thư đặt ra yêu cầu đối với Hội đồng Lý luận Trung ương và giới lý luận nước ta phải trả lời cho được câu hỏi: Để phục vụ và góp phần đạt được mục tiêu phát triển đất nước qua ba dấu mốc quan trọng 2025, 2030, 2045 thì mục tiêu phát triển lý luận ở Việt Nam là gì? Phải chăng, đến năm 2025, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 50 năm thống nhất đất nước, cần hoàn thiện cơ bản hệ thống lý luận về đường lối đổi mới; đến năm 2030, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, có thể bổ sung, phát triển Cương lĩnh, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; bổ sung, làm phong phú và tiến thêm một bước để hoàn thiện hơn nền tảng tư tưởng của Đảng; và đến năm 2045, khi nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao thì chúng ta sẽ có một hệ thống lý luận hoàn chỉnh, khoa học và hiện đại về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam.

4. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về đạo đức, xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa chính trị

Đây là nội dung được Tổng Bí thư đề cập rất đậm nét và sâu sắc trong nhiều bài viết, bài phát biểu. Bởi xét cho cùng, đạo đức là cái “gốc”, nền tảng của đạo làm người, làm cán bộ của cán bộ, đảng viên. Trong Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 50 năm Ngày mất của Người, Tổng Bí thư đã chỉ

rõ, những chỉ dạy của Người về đạo đức cách mạng “là sự tổng kết sâu sắc về lý luận, vừa là vấn đề mang tính nguyên tắc để giữ vững và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, sức chiến đấu của tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo nên sức mạnh quy tụ lực lượng, củng cố và nâng cao niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng”(15).

Từ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tấm gương sáng ngời, mẫu mực và cao đẹp về đạo đức cách mạng của Người, từ bản chất của một đảng cộng sản chân chính và cách mạng, Tổng Bí thư đã chỉ rõ, phải tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, tích cực đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy thật tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm “chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”.

Trong Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 - 19.5.2020), Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Làm theo chỉ dẫn của Bác về “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, chúng ta cần kiên quyết, kiên trì và tích cực làm trong sạch đội ngũ của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi tệ tham nhũng, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”(16). Mỗi cán bộ, đảng viên cần nghiêm túc thực hiện trách nhiệm nêu gương; người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong Đảng và trong bộ máy chính quyền lại càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để quần chúng, nhân dân noi theo, như lời Bác dạy: “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”.

Xây dựng Đảng về đạo đức được Tổng Bí thư phát triển lên một tầm cao mới, yêu cầu mới và đặt trong mối quan hệ với xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa chính trị. Trong bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, ngày 12.6.2021, Tổng Bí thư chỉ rõ, tiếp tục “đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, nhu cầu

văn hóa tinh thần trong Đảng, tạo dấu ấn rõ rệt về xây dựng văn hóa đảng, để Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”⁽¹⁷⁾.

Nội dung xây dựng văn hóa đảng, văn hóa chính trị được Tổng Bí thư đề cập trong nhiều bài viết, bài phát biểu với những yêu cầu như: chú trọng mối quan hệ giữa văn hóa và chính trị, văn hóa và kinh tế; xây dựng văn hóa trong Đảng và trong hệ thống chính trị; xây dựng văn hóa công chức, văn hóa công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ, chú trọng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên. Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

5. Tiếp tục xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực

Xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên và đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực là nội dung được Tổng Bí thư đặc biệt quan tâm. Trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư đã nhấn mạnh phải đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đi đôi với việc củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên.

Đặc biệt, coi trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ - nội dung then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Tổng Bí thư chỉ rõ, phải tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ dù ở vị trí nào cũng phải luôn luôn có ý thức đầy đủ về trách nhiệm của mình, làm “đúng vai, thuộc bài”, thật sự có chất lượng, hoàn thành tốt

nhệm vụ được giao; gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin yêu, quý trọng.

Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ những cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ quản lý, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số.

Nội dung các khâu của công tác cán bộ được Tổng Bí thư đề cập khá toàn diện, sâu sắc trong nhiều bài viết, bài phát biểu với các yêu cầu như: Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị cho các nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác luân chuyển cán bộ phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ; luân chuyển ngang và dọc; tăng cường cán bộ có bản lĩnh, trình độ, năng lực cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp; khắc phục tình trạng khép kín trong công tác cán bộ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng thật sự công tâm, khách quan, có tiêu chí rõ ràng và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn việc đánh giá cá nhân với đánh giá tập thể, với kết quả thực tế thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế những cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. Tuyệt đối chống tư tưởng cục bộ, bè phái, "lợi ích nhóm", tiêu cực. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn liền với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; không để lọt những người không đủ tiêu chuẩn, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ và đảng viên phải đi đôi với đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm cao, thái độ kiên quyết, không khoan nhượng và hành động quyết liệt, thiết thực, hiệu quả. Bởi tham nhũng là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta. Tổng Bí thư nhấn mạnh: “chống tham nhũng là “chống giặc nội xâm”, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa khó khăn, phức tạp, lâu dài; phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, “không ngừng”, “không nghỉ” ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực”, thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm; phải xây dựng cho được một cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”, một cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để “không dám tham nhũng” và một cơ chế bảo đảm để “không cần tham nhũng”(18). Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý đồng bộ kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật hình sự đối với những người vi phạm, bất kể đó là ai.

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực. Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Đặc biệt, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “phải xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng thật sự có bản lĩnh, thật sự liêm chính, trong sạch; không chịu bất cứ sức ép không trong sáng nào của tổ chức, cá nhân; bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của những kẻ phạm tội”(19).

6. Củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng

Gắn bó mật thiết với nhân dân là bản chất, cội nguồn sức mạnh của Đảng. Tổng Bí thư khẳng định: “Một đảng cách mạng chân chính có đường lối đúng, có tổ chức chặt chẽ, có đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, gương mẫu, tận tụy, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân ủng hộ, thì đảng đó có sức mạnh vô địch, không thể lực

nào ngăn cản nổi trên con đường dẫn dắt dân tộc đi lên”(20). Xây dựng CNXH là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, hướng đích lâu dài, không thể nóng vội. Vì vậy, bên cạnh việc xác định chủ trương, đường lối đúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của nhân dân. Sức mạnh nhân dân là cội nguồn sâu xa của thắng lợi, của phát triển.

Tổng Bí thư chỉ rõ, từ thực tiễn công cuộc đổi mới, Đảng ta rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu, trong đó có bài học về tôn trọng nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, học hỏi nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh, trật tự, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn luôn quán triệt sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “dân là gốc”, “phải gần dân, giúp dân, học dân”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên quyết, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phải đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước. “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu” (21), là tiêu chí để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Tổng Bí thư yêu cầu phải kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ cán bộ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, suy thoái về phẩm chất, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố và xây dựng các tổ chức đảng thật trong sạch, vững mạnh, làm cho Đảng thật sự là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân. Phát huy dân chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm, nêu gương, tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Phải làm tốt hơn vai trò tập hợp, lắng nghe ý kiến nhân dân để phản ánh với các cơ quan đảng và nhà nước ở Trung ương cũng như các địa phương. Chủ động phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Luôn đối thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết khó khăn, vướng mắc và

yêu cầu chính đáng của nhân dân; tin dân và tôn trọng dân. Đồng thời, phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, quyền và trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức; có cơ chế giải phóng mọi tiềm năng, sức mạnh, khả năng sáng tạo, động viên nhân dân tham gia phát triển kinh tế và quản lý phát triển xã hội.

Trong nhiều bài viết, Tổng Bí thư yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò, sức mạnh đoàn kết, trí tuệ và mọi nguồn lực của nhân dân trong tổ chức thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng. Phải kiên quyết loại bỏ thái độ bàng quan, vô cảm trước những bức xúc của nhân dân; kiên quyết loại bỏ mọi hành vi lạm dụng, lợi dụng quyền lực để xâm phạm lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm, việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta. Do vậy, chúng ta phải luôn luôn gắn bó với nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về thực hành phong cách dân vận theo tấm gương, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, thực sự vì nhân dân, phục vụ lợi ích của nhân dân.

7. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng, với những nội dung, yêu cầu mới

Trên cơ sở khẳng định các phương thức lãnh đạo cơ bản của Đảng được nêu trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), trước yêu cầu đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước, Tổng Bí thư chỉ rõ, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện phải gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trên nhiều phương diện, trong đó có thể khái quát một số phương thức quan trọng sau đây:

Một là, phải đặc biệt coi trọng công tác cán bộ trong hệ thống chính trị. Công tác cán bộ phải thực sự là “then chốt của then chốt”, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy

tín, ngang tầm nhiệm vụ. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, cấp trên làm gương cho cấp dưới. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nội bộ đoàn kết, thống nhất, trên dưới một lòng.

Hai là, nâng cao trình độ, năng lực, nhất là năng lực quán triệt, cụ thể hóa, thể chế hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của các cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị. Đặc biệt, Tổng Bí thư nhấn mạnh yêu cầu mới trong tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng là ngay sau Đại hội Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, bộ, ngành và các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở phải bắt tay ngay vào việc cụ thể hóa, xây dựng chương trình hành động và triển khai thực hiện, nhanh chóng đưa nghị quyết vào cuộc sống. Phải có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết nhất trí, quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Tổng Bí thư chỉ rõ: “Đây là một phương thức, cách làm mới, bài bản, khoa học, với tinh thần(...) “Tiền hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng” và “Dọc ngang thông suốt”, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành nhiều thắng lợi mới”⁽²²⁾.

Ba là, đổi mới phương thức lãnh đạo đòi hỏi phải đổi mới cơ chế lãnh đạo, do đó phải nhanh chóng hoàn thiện cơ chế, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy và tổ chức đảng các cấp, thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến cơ sở. Đồng thời, tiếp tục đổi mới tác phong, lề lối làm việc của các cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu “đúng vai, thuộc bài”. Xây dựng phương pháp, phong cách công tác khoa học, có tinh thần đổi mới, sâu sát thực tế, quyết liệt, hiệu quả, không phô trương, hình thức; tăng cường kiểm tra, giám sát, giữ nghiêm kỷ luật đảng.

Bốn là, đặc biệt là cần phải đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc phân cấp, phân quyền, phân công, phối hợp, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Chính phủ, chính quyền các địa phương và giữa các cơ quan, đơn vị này

với các cơ quan, đơn vị của Đảng, Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, hệ thống các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; “bảo đảm cả hệ thống tổ chức bộ máy luôn luôn vận hành một cách đồng bộ, thống nhất; tránh tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”, “quyền anh, quyền tôi”, “cua cầy càng, cá cầy vây”⁽²³⁾.

Năm là, chú trọng hơn nữa đến việc cải cách hành chính trong Đảng và bộ máy nhà nước, công khai, minh bạch các quy định, quy trình công tác, ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy tổ chức, cán bộ; xây dựng có cơ sở khoa học và tổ chức thực hiện thật tốt các chương trình, kế hoạch công tác, đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, kiểm điểm, giải trình của các tập thể, cá nhân. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tập thể, cá nhân lãnh đạo ở các cấp, các ngành cần dành thời gian thỏa đáng cho việc tập trung nghiên cứu, xem xét, xử lý một cách căn cơ, bài bản, dứt điểm, có trọng tâm, trọng điểm các vấn đề kinh tế - xã hội nổi cộm, tồn đọng kéo dài, tránh phô trương, hình thức hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

8. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng

Cùng với việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII và các văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, Tổng Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, phải tiếp tục nhận thức thật sâu sắc và đầy đủ hơn nữa vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và ủy ban kiểm tra các cấp. Kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng, một bộ phận quan trọng trong toàn bộ công tác xây dựng Đảng; lãnh đạo mà không kiểm tra coi như không lãnh đạo. Mọi tổ chức đảng và đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng và đều phải chịu sự kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng. Kiểm tra, giám sát là “thanh bảo kiếm để chữa lành các vết thương”⁽²⁴⁾ trong bộ máy đảng và hệ thống chính trị.

Hai là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo hướng tăng cường trách nhiệm, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung hoàn thiện cơ chế

kiểm tra, giám sát đối với công tác cán bộ, thực thi quyền lực của người có chức, có quyền; sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phòng, chống tham ô, lãng phí, lợi ích nhóm. Tăng cường phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử của Nhà nước. Có cơ chế phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, truyền thông, báo chí và nhân dân đối với công tác kiểm tra, giám sát.

Ba là, công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ, trong đó lấy cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn là chính. Phải giữ vững các nguyên tắc của Đảng, coi trọng chứng cứ, không suy diễn, không áp đặt, không thành kiến, thực hiện đúng phương châm "Chủ động, chiến đấu, giáo dục, hiệu quả". Kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống; xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược lâu dài; chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

Bên cạnh việc phát huy hiệu quả công tác kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, cần tăng cường nâng cao chất lượng công tác kiểm tra chấp hành và công tác giám sát. Đây là việc làm thường xuyên, có tính phòng ngừa, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn những hành vi vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thiếu gương mẫu trong cuộc sống với mục đích "trị bệnh cứu người", giữ được cán bộ. Chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ có biểu hiện tham nhũng; bị phản ánh, tố cáo tham nhũng; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ được quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, quản lý. Kiên quyết xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong công tác cán bộ. Tập trung chỉ đạo kiểm tra những nơi có vấn đề phức tạp, dư luận quan tâm, các lĩnh vực, địa bàn dễ nảy sinh tiêu cực, tham nhũng.

Khi đã phát hiện có dấu hiệu vi phạm phải kịp thời kiểm tra, xem xét, giải quyết dứt điểm; kết luận rõ ràng, minh bạch; xử lý phải công tâm, khách quan; việc xử lý kỷ luật phải nghiêm minh và công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng để góp phần giáo dục, răn đe, cảnh tỉnh, ngăn ngừa vi phạm.

Bốn là, các cấp ủy, nhất là người đứng đầu, phải tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng theo chức năng, nhiệm vụ và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn trong công

tác kiểm tra, giám sát ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Khắc phục cho được tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong công tác kiểm tra, giám sát. Ủy ban Kiểm tra Trung ương tăng cường chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; tránh tình trạng “trông chờ, nghe ngóng”, “nhẹ trên, nặng dưới” hoặc bao che sai phạm của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Năm là, phải tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới với các yêu cầu: có phẩm chất đạo đức trong sáng, trong sạch, chí công vô tư, có dũng khí đấu tranh ngăn chặn những việc làm sai trái, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân; cán bộ kiểm tra phải là những chiến sĩ kiên cường, có bản lĩnh, nắm chắc các cơ chế, chính sách, Điều lệ Đảng, các quy chế, quy định của Đảng và Nhà nước; đặc biệt phải có dũng khí đấu tranh, chính trực và hơn ai hết phải liêm khiết, trong sạch, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, tâm huyết, kiên quyết và trách nhiệm cao trong nghề nghiệp; phải thực sự gương mẫu trong cuộc sống và công tác, thực sự công tâm, khách quan, đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết./.

Tài liệu tham khảo

- (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (20), (21), (22), (23), (24)
Nguyễn Phú Trọng (2022): Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.34, 29, 210, 224-225, 221, 221, 51, 37, 37-38, 277, 245, 239, 336, 405, 412, 212, 48, 120, 96, 152.
(10) V.I.Lênin (2005): Toàn tập, T.2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.575.
(11) V.I.Lênin (2005): Sđd, T.6, tr.32.
(12) Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.289.
(13) ĐCSVN (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, T.II, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.234-235.